

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14504 /UBND-KGVX
V/v triển khai thực hiện Nghị định
số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026
của Chính phủ quy định chính sách
trợ giúp xã hội

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 9 năm 2026

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các xã, phường.

Ngày 21/8/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 335/2026/NĐ-CP quy định chính sách trợ giúp xã hội (sau đây gọi tắt là Nghị định số 335/2026/NĐ-CP), có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/10/2026.

Trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế tại Công văn số 6995/SYT-BTXH ngày 14/9/2026, để tổ chức thực hiện kịp thời, thống nhất, đúng quy định; bảo đảm chính sách trợ giúp xã hội được thực hiện đầy đủ, đúng đối tượng, đúng chế độ, không để gián đoạn quyền lợi của đối tượng, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, phường triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện các quy định của Nghị định số 335/2026/NĐ-CP; chủ động phối hợp với Sở Y tế và UBND các xã, phường trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, đúng quy định.

2. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 335/2026/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh; bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách ngay khi Nghị định có hiệu lực, không để gián đoạn quyền lợi của đối tượng.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho các địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các quy định của Nghị định số 335/2026/NĐ-CP; kịp thời hướng dẫn, giải quyết hoặc tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

c) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở trợ giúp xã hội thuộc phạm vi quản lý thực hiện đầy đủ các chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng theo quy định của pháp luật.

đ) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh thuộc lĩnh vực trợ giúp xã hội và các nội dung có liên quan thuộc phạm vi quản lý; kịp thời tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo quy định, bảo đảm thống nhất với Nghị định số 335/2026/NĐ-CP.

3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp xã hội theo phân cấp ngân sách và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

4. Công an tỉnh: Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương phối hợp với Sở Y tế, UBND các xã, phường và cơ quan có liên quan trong việc xác thực, đối chiếu thông tin của đối tượng hưởng chính sách với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; góp phần bảo đảm thông tin đối tượng chính xác, thống nhất, phục vụ công tác quản lý và thực hiện chính sách.

5. UBND các xã, phường

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 335/2026/NĐ-CP đến cán bộ, công chức, các tổ chức và Nhân dân trên địa bàn; bảo đảm đối tượng, người dân biết và thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định.

b) Rà soát đối tượng thuộc diện hưởng chính sách trợ giúp xã hội; tổ chức tiếp nhận, xem xét, giải quyết hồ sơ và thực hiện chế độ, chính sách theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn quy định.

c) Rà soát danh sách đối tượng đang hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 và Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội để thực hiện chuyển sang mức hưởng tương ứng theo đúng đối tượng, thời điểm và quy định tại Điều 32, Điều 33 Nghị định số 335/2026/NĐ-CP. Chủ tịch UBND xã, phường quyết định chi trả theo mức hưởng tương ứng, bảo đảm đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng và không để gián đoạn việc hưởng chính sách.

d) Tổ chức thực hiện chi trả các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội và trợ cấp hưu trí xã hội kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng thông qua tổ chức dịch vụ chi trả theo quy định; ưu tiên chi trả qua tài khoản ngân hàng, tài khoản an sinh xã hội. Việc lựa chọn tổ chức dịch vụ chi trả, ký kết và thực hiện hợp đồng phải đúng quy định của pháp luật; UBND xã, phường cử người giám sát trong thời gian chi trả. Hằng tháng, tổ chức dịch vụ chi trả tổng hợp danh sách đối tượng đã nhận, chưa nhận, số tiền đã chi trả, chưa chi trả và chuyển chứng từ chi trả cho UBND xã, phường trước ngày 20 để theo dõi, quản lý theo quy định.

đ) Thường xuyên rà soát, kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý theo thẩm quyền các trường hợp không còn đủ điều kiện hưởng, hưởng không đúng chế độ, chính sách; thực hiện thôi hưởng, tạm dừng hoặc điều chỉnh mức hưởng theo quy định.

e) Cập nhật, quản lý đầy đủ thông tin, dữ liệu đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội trên Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội; bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; kịp thời cập nhật các biến động của đối tượng.

g) Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện chính sách trợ giúp xã hội theo quy định và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của Nghị định số 335/2026/NĐ-CP đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh.

Nhận được Công văn này, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Y tế để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Cục Bảo trợ xã hội (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Th).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Y Nhuận Byă